TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS- ST
Ngày: 06/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Lê Thị Thanh Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Thái L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23 tháng 11 năm 1997. Nơi ĐKHKTT: Khu phố A, phường P, TP B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khối B, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Trường S, sinh năm 1972 và con bà Thái Thị Thu H, sinh năm 1978; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cao là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Dương Ngọc Đ;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28 tháng 02 năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Khối C, phường Q, TP V, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Văn C (đã mất) và con bà: Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Bị cáo là con một; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1996; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền sự,

tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21 tháng 03 năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Khối C, thị trấn C, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay Khối D, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1971 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1974; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ:Nguyễn Thị A, sinh năm 1997(đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2015; Tiềnsự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối C, thị trấn C, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Người chứng kiến: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1971. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10/5/2021, Vũ Thái L đi từ nhà đến xưởng làm nhôm kính L rủ Dương Ngọc Đ đi mua ma tuý để sử dụng. Đ đồng ý, sau đó Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H nói H đi xuống phòng trọ của Đ ở khối C, thị trấn C lấy tiền đi mua ma tuý để về cùng nhau sử dụng. Tại phòng trọ của Đ, L đưa cho H 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng) để H đi mua ma tuý. L chờ một lúc chưa thấy H về nên L ra về, còn Đ vào phòng ăn cơm. Sau khi ăn cơn xong Đ gọi điện cho H để hỏi H đã mua được ma túy chưa thì H thông báo không mua được ma túy nên Đ nói H chuyển tiền vào tài khoản "Ví MoMo" của Đ để Đ mua ma tuý. Sau đó H chuyển số tiền 480.000 đồng vào tài khoản "Ví MoMo" cho Đ (Trong quá trình H đi tìm mua ma túy thì H sử dụng 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) trong số tiền L đưa cho Đ để mua nước và thuốc lá). Sau khi H chuyển tiền cho Đ thì Đ sử dụng ứng dụng facebook Messenger để liên lạc với Lê Ngọc G có tài khoản "G L" để mua ma túy. G đồng ý, sau đó Đ nạp 480.000 đồng vào tài khoản "Game Vip" của G. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, H gọi điện thoại rủ L đến phòng trọ của Đ, khi L và H đến thì Đ rủ H đi lấy ma túy, rồi Đ đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu đỏ, BKS 37N8 – 8889 của vợ là chị Nguyễn Thị M cho H điều khiển chở Đ đi đến khu vực đoạn đường sát hông nhà G để lấy ma túy. Khi đến nơi thì Đ thấy cửa sổ ở tầng 2 nhà G mở và có một gói thuốc lá được ném qua cửa sổ xuống đường nên Đ nhảy xuống xe đi đến nhặt bao thuốc lá bên trong có

chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy thì H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đ đi về phòng trọ của Đ. Trên đường đi Đ mở bao thuốc lá ra xem thì thấy bên trong có một gói nilon màu trắng bên trong có ma tuý nên lấy ra đưa cho H kiểm tra và cầm. Khi về đến phòng trọ, Đ lấy chiếc cóng thuỷ tinh cất giấu trong giỏ xe đạp dựng trước hành lang phòng trọ của mình đưa cho H. H đưa gói ma túy ra lấy một ít cho vào chiếc cóng thuỷ tinh rồi cùng với Đ, L sử dụng tại hành lang trước cửa phòng trọ. Số ma tuý còn lại H cất trong chiếc hộp đựng kính màu đen của mình, mục đích là sẽ tiếp tục sử dụng khi hết số ma túy trong cóng thủy tinh. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ, H, L đang sử dụng ma tuý thì bị tổ công tác Công an thị trấn C và Công an xã G, huyện Q phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 (một) chiếc cóng thuỷ tinh không rõ hình dạng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý); 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen của Dương Ngọc Đ và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M228 màu đen của Nguyễn Văn H.

Ngày 11/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Ngọc G. Quá trình khám xét Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu thu giữ trong chiếc tủ gỗ ở phòng ngủ của Lê Ngọc G 01 (một) chiếc cóng thuỷ tinh có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý).

Tại Bản Kết luận giám định số 706/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Dương Ngọc Đ, Vũ Thái L và Nguyễn Văn H gửi tới giám định đều là ma tuý (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,13g (không phẩy mười ba gam).

Cáo trạng số 145/CT-VKS-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Khoản 2 (đối với L, Đ) Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư bưu điện kích thước (11x18) cm, bên trong chứa vỏ gói niêm phong cũ, vỏ gói ni lông và chiếc cóng thuỷ tinh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M228 màu đen, số IMEI: 810033600791298.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị M: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353811083992324, đã qua sử dụng.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Lời nói sau cùng bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Đặng Văn H; Phù hợp với kết luận giám định số 706/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 13/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (Hai) mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Dương Ngọc Đ, Vũ Thái L và Nguyễn Văn H gửi tới giám định đều là ma tuý (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,13g (không phẩy mười ba gam). Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/5/2021 tại khối C, thị trấn C, Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ và Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ và Nguyễn Văn H thực hiện nêu trên đã phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tích chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo L, Đ, H là người đã thành niên nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Cần thiết phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Vũ Thái L có ông bà nội đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến; Dương Ngọc Đ có ông bà nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bà cố ngoại là Mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội được tặng giấy khen về thành tích chỉ đạo công tác an toàn vận chuyển chống Mỹ cứu nước, bà nội được tặng thưởng giấy khen vì đã có nhiều thành tích sản xuất, chiến đấu trong phong trào thi đua “ba đảm đang” chống mỹ cứu nước.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, được chấp nhận.

[5] Về hình phạt: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo L là người khởi xướng, cung cấp tiền để các bị cáo khác mua ma túy về cùng sử dụng, nên áp dụng hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Đ là người chủ động liên lạc tìm nguồn cung cấp ma túy, trực tiếp đi mua ma túy giữ vai trò thứ yếu, bị cáo H là cùng bị cáo Đ đi mua ma túy, giữ vai trò đồng phạm tích cực. Tuy nhiên bị cáo L, Đ, H có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo L, bị cáo Đ có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả ba bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe các bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với Lê Ngọc G cơ quan CSĐT công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành triệu tập nhiều lần để làm việc nhưng G không có mặt tại địa phương. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Dương Ngọc Đ sử dụng xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu đỏ, BKS 37N8 – 8889 để đi mua ma túy khi chị Nguyễn Thị M không biết, nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[7] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện kích thước (11x18) cm, bên trong chứa vỏ gói niêm phong cũ, vỏ gói ni lông và chiếc cóng thuỷ tinh; 01 (Một) phong bì thư bưu điện kích thước (11x18) cm, bên trong chứa vỏ gói niêm phong cũ và chiếc cóng thủy tinh.

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M228 màu đen, số IMEI: 810033600791298 không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353811083992324, đã qua sử dụng, là tài sản chung của chị M và bị cáo Đ. Bị cáo Đ sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy, chị M không biết, nên trả lại cho chị Nguyễn Thị M.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 (đối với L, Đ) Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2021.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện kích thước (11x18) cm, bên trong chứa vỏ gói niêm phong cũ, vỏ gói ni lông và chiếc cóng thuỷ tinh; 01 (Một) phong bì thư bưu điện kích thước (11x18) cm, bên trong chứa vỏ gói niêm phong cũ và chiếc cóng thủy tinh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M228 màu đen, số IMEI: 810033600791298.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị M 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353811083992324, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 16 giờ, ngày 22/7/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Vũ Thái L, Dương Ngọc Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nghệ

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ LQ;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS,VP.